

UBND HUYỆN HÓC MÔN
TRƯỜNG TIỂU HỌC
NGUYỄN AN NINH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 277/KH-NAN

Hóc Môn, ngày 15 tháng 9 năm 2022

KẾ HOẠCH NHIỆM VỤ NĂM HỌC 2022-2023

Căn cứ Quyết định số 2708/QĐ-UBND ngày 10/8/2022 của Chủ tịch UBND Tp Hồ Chí Minh về Kế hoạch thời gian năm học 2022-2023 của giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn Thành phố;

Căn cứ Kế hoạch số 1459/KH-GDDT-TH, ngày 06 tháng 9 năm 2022 của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Hóc Môn về Kế hoạch công tác giáo dục Tiểu học năm 2022 – 2023;

Căn cứ chiến lược phát triển nhà trường giai đoạn 2020 - 2025, kết quả thực hiện nhiệm vụ năm học 2021 - 2022 và tình hình thực tế, Trường Tiểu học Nguyễn An Ninh xây dựng kế hoạch năm học 2022-2023 như sau:

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH:

Trường Tiểu học Nguyễn An Ninh địa chỉ số 812, Song Hành, Khu phố 4, Thị trấn huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh. Trường được khởi công xây dựng từ tháng 12 năm 2018 và được khánh thành ngày 04 tháng 9 năm 2020. Tổng diện tích sàn xây dựng là 8596m² với 45 phòng học, quy mô 1 trệt 3 lầu, có các phòng chức năng, công trình phụ trợ.

1. Tình hình trường, lớp

a. Số lớp:

Khối	TS lớp	Chia ra		Tiếng Anh			Tin học
		2 buổi/ ngày	Bán trú	Tích hợp	Tăng cường (Ismart)	Tăng cường (bản ngữ)	
MỘT	10	10	9	2	4	4	0
HAI	9	9	8	2	0	7	9
BA	11	11	9	2	0	9	11
BỐN	9	9	8	2	0	7	9
NĂM	11	11	9	2	0	9	11
Tổng cộng	50	50	43	10	4	36	40

b. Số học sinh:

Khối	TS HS	Nữ	Chia ra		Tiếng Anh			Tin	Hòa nhập
			2 buổi	Bán trú	Tích hợp	Isma rt	Tăng cường		
MỘT	418	188	418	362	70	168	180		1
HAI	405	208	405	368	59		346	405	2
BA	466	226	466	398	60		406	466	4
BỐN	440	222	440	366	55		385	440	3
NĂM	527	253	527	418	57		470	527	3
Tổng cộng	2256	1097	2256	1912	301	168	1787	1838	13

2. Tình hình đội ngũ giáo viên, nhân viên, cán bộ quản lý

Tổng số cán bộ, giáo viên, nhân viên trường: 88 người, trong đó:

a) Giáo viên:

a) Giáo viên:									
Tổ chuyên môn	Giáo viên		Đảng viên	Số giáo viên					
	Tổng số	Nữ		Biên chế	Hợp đồng	Trình độ chuyên môn			
						>ĐH	ĐH	CD	Khác
Tổ 1	10	10	04	10	00		10		
Tổ 2	09	09	04	09	00		09		
Tổ 3	11	10	07	11	00		11		
Tổ 4	09	09	04	09	00		09		
Tổ 5	11	08	07	11	00		11		
Tổ TA	10	09	02	04	06		07	03	
Tổ BM	07	05	01	06	01		03	03	01
Dự khuyết	02	02	00	02	00		02		
Tổng cộng	69	62	29	62	07		62	06	01

b) Cán bộ – Nhân viên:

b) Cán bộ - Nhân viên:

Thành phần	Số lượng		Đảng viên	Số CBQL - nhân viên					
	Tổng số	Nữ		Biên chế	Hợp đồng	Trình độ			
						>ĐH	ĐH	CD	Khác
Ban giám hiệu	03	02	03	03			03		
TPT Đội	01	00	00	01			01		
Tài vụ	02	02	01	01	01			01	01
Thiết bị+ TV	01	01	01	01					01
Văn thư-học vụ	01	01	00	01					01

Công nghệ TT	01	00	00	01			01		
Y tế	01	01	00		01			01	
Bảo vệ	04	00	00		04				04
Phục vụ	05	05	02		05				05
Tổng cộng	19	12	07	08	11		05	02	12

3. Cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học:

Diện tích trường	Các sân bãi, đường nội bộ	Số phòng học	Phòng Tin học	Phòng BGH	Phòng Thư viện	Phòng Thiết bị	Phòng Y tế + Nha	Bếp ăn	Phòng phụ trợ	Khu WC
9857m ²	4840m ²	50	03	02	01	01	02	01	04	16
		2800m ²	196m ²	48 m ²	160m ²	36 m ²	48 m ²	78m ²	464m ²	384m ²

*Trang thiết bị dạy học:

- Đảm bảo đầy đủ trang thiết bị dạy học tối thiểu theo quy định cho từng khối lớp.
- 02 bảng tương tác để phục vụ cho công tác giảng dạy của giáo viên.
- 03 phòng Tin học với 116 máy vi tính
- Có 40 ti vi (cố định) và 04 ti vi (không cố định) để thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018 và giảng dạy Kỹ năng sống.
- Bàn ghế, tủ các loại, máy tính văn phòng, máy photo, hệ thống chiếu sáng, hệ thống nước, hệ thống mạng ... cơ bản đảm bảo đủ, phục vụ được yêu cầu giảng dạy, giáo dục.

4. Thuận lợi và khó khăn

4.1. Thuận lợi:

Trường được sự quan tâm của của Huyện uỷ, Uỷ ban nhân dân huyện, của Đảng uỷ - Uỷ ban nhân dân Thị Trấn cũng như sự lãnh đạo sâu sát của Phòng GD-ĐT huyện và phụ huynh học sinh.

Trường mới xây dựng, môi trường sư phạm thoáng mát, thuận lợi để tổ chức giáo dục toàn diện cho học sinh và tổ chức thực hiện tốt các phong trào thi đua của ngành.

Tập thể đoàn kết, đội ngũ giáo viên trẻ, năng động, nhiệt tình, có tinh thần học tập cầu tiến cao.

100% học sinh học 2 buổi/ ngày, được học chương trình Tiếng Anh tăng cường, Tiếng Anh tích hợp, Tiếng Anh bản ngữ.

4.2. Khó khăn:

Trường thuộc địa bàn Thị Trấn, sĩ số học sinh trong mỗi lớp cao (Trung bình 45,12 em/ lớp). Diện tích sân trường hẹp (so với khoảng 2256 em).

Trường còn thiếu giáo viên chuyên Thể dục, Mỹ thuật, Âm nhạc, Tin học, Anh văn.

II. MỤC TIÊU

Năm học 2022 - 2023, toàn ngành Giáo dục tiếp tục triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng; Nghị quyết của Quốc hội về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021 - 2025; Nghị quyết của Chính phủ về Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng; các nghị quyết, kết luận của Đảng, Quốc hội và các văn bản chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ về GDDT; Chiến lược phát triển giáo dục 2021 - 2030, tầm nhìn 2045

Năm học 2022-2023, Trường Tiểu học Nguyễn An Ninh tiếp tục tăng cường quán triệt thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, pháp luật của Nhà nước về đổi mới giáo dục tiểu học và tiếp tục thực hiện đảm bảo an toàn trường học trong phòng, chống dịch bệnh, thực hiện mục tiêu kiên trì chất lượng giáo dục; Trên cơ sở những kết quả đạt được, khắc phục những hạn chế, tồn tại trong năm học trước và thực hiện chủ đề năm học 2022 - 2023 “đoàn kết, nỗ lực vượt khó khăn, đổi mới sáng tạo, củng cố, nâng cao chất lượng các hoạt động giáo dục và đào tạo”. Trường Tiểu học Nguyễn An Ninh đề ra phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm như sau:

III. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Tiếp tục triển khai nhiệm vụ năm học 2022 - 2023 theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch Covid-19 và Kế hoạch tổng thể của ngành Giáo dục thích ứng với tình hình dịch Covid-19 bảo, tổ chức dạy và học an toàn, đảm bảo chất lượng, chủ động, linh hoạt triển khai chương trình, kế hoạch năm học để phòng, chống dịch bệnh và kiên trì thực hiện mục tiêu chất lượng giáo dục tiểu học.

2. Thực hiện bảo đảm chất lượng, hiệu quả Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT (Chương trình giáo dục phổ thông 2018) đối với lớp 1, lớp 2, lớp 3 và Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học ban hành theo Quyết định số 16/2006/QĐ-BGDĐT ngày 05/5/2006 (Chương trình giáo dục phổ thông 2006) đối với lớp 4, lớp 5; tổ chức thực hiện nội dung giáo dục địa phương; triển khai nội dung giáo dục STEM; tăng cường huy động nguồn lực để thực hiện nhiệm vụ năm học.

3. Tiếp tục thực hiện xây dựng kế hoạch, phương án bồi dưỡng để có đủ giáo viên, đảm bảo chất lượng dạy học các môn học theo chương trình giáo dục phổ thông, chuẩn bị đội ngũ giáo viên dạy lớp 4 trong năm học 2023-2024, bố trí đủ giáo viên dạy học các môn Ngoại ngữ và môn Tin học; đảm bảo 100% giáo viên dạy học lớp 4 được bồi dưỡng theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

4. Tiếp tục đẩy mạnh công tác đảm bảo chất lượng giáo dục, đảm bảo cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học; cố gắng duy trì việc học 2 buổi/ngày theo yêu cầu của Chương trình giáo dục phổ thông 2018; nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục tiểu học và thực hiện giáo dục tiểu học là giáo dục bắt buộc theo quy định của Luật Giáo dục 2019.

5. Chú trọng đổi mới công tác quản lý, quản trị trường học theo hướng phát huy tính chủ động, linh hoạt của Ban giám hiệu nhà trường và năng lực tự chủ, sáng tạo của tổ chuyên môn, giáo viên trong việc thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học; khai thác, sử dụng sách giáo khoa, các nguồn học liệu, thiết bị dạy học hiệu quả, phù hợp thực tiễn; vận dụng linh hoạt các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học nhằm phát triển năng lực, phẩm chất học sinh; phối hợp giữa nhà trường, cha mẹ học sinh và Đảng ủy, UBND Thị trấn Hóc Môn trong việc tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường.

IV. CÁC CHỈ TIÊU CHÍNH

1. Chỉ tiêu về dạy và học

1.1. Phổ cập giáo dục tiểu học đúng độ tuổi:

- Huy động trẻ 6 tuổi ra lớp 1: 100%
- Duy trì sĩ số: 100%
- Hiệu suất đào tạo: 100%
- Học sinh hoàn thành chương trình lớp học: 99,50%.
- Học sinh hoàn thành chương trình tiểu học: 100%.

1.2. Chất lượng giáo dục:

- Học sinh được học 2 buổi/ngày: 100%
- Học sinh đạt yêu cầu về học tập: 100%.
- Học sinh đạt yêu cầu về năng lực: 100%.
- Học sinh đạt yêu cầu về phẩm chất: 100%.
- Học sinh được học Tiếng Anh: 100%.
- Học sinh được học Tin học: 80% (trừ Khối lớp 1)

1.3. Phong trào:

- Có học sinh được công nhận qua các hội thi trên Internet cấp Quốc gia
- Có học sinh tham gia hội thi Tài năng tin học, IC3 Spark, TOEFL Primary, Violympic Toán– Tiếng Việt, Violympic Toán–Tiếng Anh, Trạng nguyên Tiếng Việt,

Trạng nguyên Toàn tài, Đấu trường Toán học VioEdu, Aerobic, Nét vẽ xanh, Lê Quý Đôn trên báo Nhi đồng... đạt cấp Thành phố

- Có học sinh đạt giải TDTT qua các hội thi cấp huyện, cấp thành phố.

1.4. Giáo viên:

- Giáo viên giỏi cấp Huyện: 5 - 10 Giáo viên
- Giáo viên Viết chữ đẹp cấp huyện: 5-10 Giáo viên.
- Giáo viên hoàn thành chương trình BDTX: 100%.

2. Chỉ tiêu về đoàn thể

- Công đoàn: Hoàn thành tốt nhiệm vụ
- Chi đoàn: xuất sắc.
- Liên đội: Mạnh.

3. Các chỉ tiêu khác

- Phát triển các câu lạc bộ, đội, nhóm học sinh về văn thể mỹ, các môn học Toán, Tiếng Việt,... trong nhà trường; mỗi học sinh tham gia ít nhất 01 môn thể thao.

- Tiếp tục xây dựng môi trường xanh, sạch, đẹp, an toàn; có mô hình nhà vệ sinh cho học sinh và giáo viên đảm bảo sạch, đẹp, thân thiện, hiện đại; thực hiện phân loại rác tại nguồn theo quy định.

- 100% CB GV NV đẩy mạnh cải cách hành chính, công vụ.
- Giáo viên tìm hiểu, nghiên cứu Chương trình Giáo dục phổ thông 2018: 100%
- Các bộ phận: Hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.
- Công tác giáo dục thể chất: Tiên tiến cấp Thành phố.
- Danh hiệu trường: Tập thể Lao động xuất sắc. Cờ thi đua UBNDTP

V. NHIỆM VỤ CỤ THỂ VÀ BIỆN PHÁP THỰC HIỆN

1. Thực hiện chương trình giáo dục phổ thông

1.1. Thực hiện các giải pháp bảo đảm an toàn trường học trong phòng, chống dịch bệnh, thực hiện mục tiêu kiên trì chất lượng giáo dục

Chuẩn bị tốt các phương án đảm bảo an toàn, phòng chống dịch bệnh trên cơ sở hướng dẫn của ngành Y tế và ngành Giáo dục; nâng cao ý thức, trách nhiệm và tăng cường các biện pháp phòng chống dịch cho học sinh, nhân viên, giáo viên, cán bộ quản lý trong trường học; duy trì vệ sinh môi trường trong trường học và các phương án bảo đảm sức khỏe cho học sinh, nhân viên, giáo viên, cán bộ quản lý.

Tiếp tục đẩy mạnh hơn nữa việc truyền thông cho phụ huynh, học sinh; vận động phụ huynh đưa con em tham gia tiêm vắc-xin để nâng cao miễn dịch cho trẻ

và cộng đồng. Nhà trường chủ động chuẩn bị sẵn sàng các kịch bản, phương án tổ chức dạy học theo các hình thức linh hoạt, phù hợp với tâm sinh lý học sinh phòng trường hợp xảy ra dịch bệnh tại địa phương, nhà trường trên cơ sở đánh giá tổng kết, rút kinh nghiệm từ các năm học trước để thực hiện hiệu quả, đảm bảo duy trì mục tiêu chất lượng giáo dục.

1.2. Chỉ đạo thực hiện chương trình, kế hoạch giáo dục

1.2.1. Xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường để chủ động, linh hoạt thực hiện và hoàn thành chương trình năm học

a) Mục tiêu

xây dựng kế hoạch giáo dục năm học, kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục và kế hoạch bài dạy theo hướng dẫn tại Công văn số 2345/BGDĐT-GDTH ngày 7/6/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo; lựa chọn nội dung giáo dục cốt lõi, cần thiết phù hợp với khung thời gian năm học, bảo đảm thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học linh hoạt, chủ động, hiệu quả, phù hợp điều kiện của nhà trường.

b) Giải pháp

Tổ chức xây dựng kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục đảm bảo mỗi giáo viên nắm vững mạch nội dung, yêu cầu cần đạt của chương trình môn học, hoạt động giáo dục và nội dung bài học, chủ đề học tập được thiết kế trong sách giáo khoa; đặc điểm địa phương, cơ sở vật chất, thiết bị dạy học của nhà trường và đặc điểm đối tượng học sinh. Trên cơ sở đó, giáo viên chủ động xây dựng kế hoạch bài dạy, đề xuất những nội dung cần điều chỉnh hoặc bổ sung, tích hợp; điều chỉnh thời lượng thực hiện; nguồn học liệu và thiết bị dạy học; hình thức tổ chức và phương pháp dạy học; hình thức tổ chức và phương pháp đánh giá; xây dựng phân phối chương trình dạy học linh hoạt phù hợp với đối tượng học sinh, điều kiện tổ chức dạy học, bảo đảm các yêu cầu cần đạt của chương trình đối với môn học, hoạt động giáo dục để đạt hiệu quả cao nhất.

c) Chỉ tiêu: 100% CBQL, Tổ chuyên môn, giáo viên xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học

1.2.2. Thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018 với lớp 1, 2, 3:

a) Mục tiêu

- Thực hiện đúng kế hoạch, chương trình dạy học, theo chuẩn kiến thức, kỹ năng và định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh;
- Đảm bảo đủ cơ sở vật chất và thiết bị dạy học, mỗi lớp có một phòng học để thực hiện việc dạy học 2 buổi/ngày.

b) Giải pháp

Thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 đối với lớp 1, lớp 2, lớp 3 theo các văn bản hướng dẫn chuyên môn đối với cấp tiểu học đã được Bộ GDĐT

ban hành, cụ thể:

- Đảm bảo tỷ lệ 01 phòng học/lớp, cơ sở vật chất, sĩ số học sinh/lớp theo quy định tại Điều lệ trường tiểu học; có đủ thiết bị dạy học tối thiểu theo quy định; đảm bảo tỷ lệ 1,45 giáo viên/lớp và cơ cấu giáo viên để dạy đủ các môn học và hoạt động giáo dục theo quy định. Tổ chức dạy học 2 buổi/ngày (đảm bảo 100% học sinh lớp 1, lớp 2, lớp 3 được học 2 buổi/ngày), mỗi ngày bố trí không quá 7 tiết học thực hiện chương trình giáo dục phổ thông, mỗi tiết 35 phút, tối thiểu là 9 buổi/tuần với 32 tiết/tuần; kế hoạch giáo dục đảm bảo phân bổ hợp lý giữa các nội dung giáo dục, giúp học sinh hoàn thành nhiệm vụ học tập, yêu cầu cần đạt của chương trình; tạo điều kiện cho học sinh được học tập các môn học tự chọn và tham gia các hoạt động giáo dục nhằm thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện ở tiểu học; thời khóa biểu cần được sắp xếp một cách khoa học, đảm bảo tỉ lệ hợp lý giữa các nội dung dạy học và hoạt động giáo dục, phân bổ hợp lý về thời lượng, thời điểm trong ngày học và tuần học phù hợp với tâm sinh lý lứa tuổi học sinh tiểu học.

- Thực hiện dạy học các môn học và hoạt động giáo dục bắt buộc, các môn học tự chọn theo quy định của Chương trình giáo dục phổ thông 2018; tổ chức các hoạt động củng cố để học sinh tự hoàn thành nội dung học tập, các hoạt động giáo dục đáp ứng nhu cầu, sở thích, năng khiếu của học sinh; các hoạt động tìm hiểu tự nhiên, xã hội, văn hóa, lịch sử, truyền thống của địa phương.

- Kế hoạch giáo dục đảm bảo phân bổ hợp lý giữa các nội dung giáo dục, giúp học sinh hoàn thành nhiệm vụ học tập, yêu cầu cần đạt của chương trình; tạo điều kiện cho học sinh được học tập các môn học tự chọn và tham gia các hoạt động giáo dục nhằm thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện cho học sinh; thời khóa biểu cần được sắp xếp một cách khoa học, đảm bảo tỷ lệ hợp lý giữa các nội dung dạy học và hoạt động giáo dục, phân bổ hợp lý về thời lượng, thời điểm trong ngày học và tuần học phù hợp với tâm sinh lý lứa tuổi học sinh tiểu học.

- Trên cơ sở dạy học đúng, đủ nội dung và thời lượng các môn học bắt buộc theo quy định của chương trình, nhà trường chủ động xác định nội dung, lựa chọn hình thức tổ chức, phân bổ thời lượng phù hợp cho môn học tự chọn, hoạt động củng cố và hoạt động giáo dục khác.

- Xây dựng kế hoạch tổ chức bán trú với nội dung, hình thức phù hợp điều kiện thực tế, trên cơ sở thống nhất, tự nguyện của học sinh, cha mẹ học sinh và theo sự chỉ đạo, hướng dẫn của cơ quan quản lý cấp trên; các hoạt động bán trú được tổ chức trong khoảng thời gian từ sau giờ học buổi sáng đến trước khi bắt đầu giờ học buổi chiều, thông qua hoạt động bán trú góp phần rèn luyện học sinh về kỹ năng sống, đạo đức, tính kỷ luật, tự phục vụ, trách nhiệm, chia sẻ, yêu thương; việc tổ chức hoạt động bán trú cần linh hoạt, có thể bao gồm các hoạt động: tổ chức ăn trưa, ngủ trưa, vui chơi, giải trí,...cho học sinh; tổ chức ăn trưa, bán trú phải bảo đảm an toàn, vệ sinh thực phẩm, bảo đảm dinh dưỡng, sức khỏe cho học sinh.

- Tổ chức các hoạt động cho học sinh sau giờ học chính thức trong ngày là

hoạt động theo nhu cầu, sở thích của học sinh trong khoảng thời gian từ sau giờ học chính thức cho đến thời điểm được cha mẹ học sinh đón về nhà; căn cứ vào nhu cầu, sở thích của học sinh, có thể tổ chức các hoạt động dưới hình thức sinh hoạt câu lạc bộ hoặc sử dụng cơ sở vật chất của nhà trường (thư viện, sân chơi, bãi tập, nhà đa năng...) tạo điều kiện để học sinh vui chơi, giải trí sau giờ học chính thức trong ngày; việc tổ chức hoạt động sau giờ học chính thức trong ngày bảo đảm an toàn, hiệu quả, theo đúng mục tiêu đã đề ra dưới hình thức sinh hoạt câu lạc bộ được thực hiện trên cơ sở thống nhất, tự nguyện của học sinh, cha mẹ học sinh và được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

c) Chỉ tiêu: 100% thực hiện thành công Chương trình lớp 1,2,3

1.2.3. Thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2006 với lớp 4,5

a) Mục tiêu

Thực hiện đúng kế hoạch, chương trình dạy học, theo chuẩn kiến thức, kỹ năng và định hướng phát triển năng lực học sinh; điều chỉnh nội dung dạy học theo Chương trình giáo dục phổ thông hiện hành một cách hợp lý, phù hợp đặc điểm tâm sinh lý học sinh tiểu học; tích hợp các nội dung giáo dục vào các môn học và hoạt động giáo dục.

b) Giải pháp

Ban giám hiệu nhà trường giao quyền chủ động cho các tổ khối xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục đối với lớp 4 và lớp 5 theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh để chủ động tiếp cận với Chương trình giáo dục phổ thông 2018, cụ thể:

- Thực hiện điều chỉnh nội dung dạy học một cách hợp lý nhằm đáp ứng yêu cầu, mục tiêu giáo dục, phù hợp với đối tượng học sinh, đồng thời từng bước thực hiện đổi mới nội dung, phương pháp dạy học theo hướng phát triển năng lực của học sinh trên nguyên tắc: đảm bảo yêu cầu chuẩn kiến thức, kỹ năng và phù hợp điều kiện thực tế; rà soát, tinh giản những nội dung chồng chéo, trùng lặp giữa các môn học, giữa các khối lớp trong cấp học và các nội dung quá khó, chưa thực sự cấp thiết đối với học sinh; sắp xếp, điều chỉnh nội dung dạy học theo các chủ đề học tập phù hợp với đối tượng học sinh; Tập trung đổi mới phương pháp dạy học, đổi mới cách thức tổ chức các hoạt động giáo dục sao cho nhẹ nhàng, tự nhiên, hiệu quả nhằm phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của học sinh; tạo điều kiện cho học sinh được học tập các môn học tự chọn và tham gia các hoạt động giáo dục nhằm thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện cho học sinh.

- Tăng cường giáo dục đạo đức lối sống, giá trị sống, kỹ năng sống, hiểu biết xã hội cho học sinh; tổ chức thực hiện hiệu quả các hoạt động thực hành, hoạt động trải nghiệm, rèn kỹ năng vận dụng kiến thức vào thực tiễn, phù hợp với tình hình thực tế của nhà trường, địa phương và khả năng học tập của học sinh.

- Tổ chức dạy học cho học sinh lớp 5 để học sinh được chuẩn bị học lớp 6 theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018 theo hướng dẫn tại Công văn số

3799/BGDĐT-GDTH ngày 01/9/2021 của Bộ GDĐT.

c) Chỉ tiêu: 100% giáo viên thực hiện đúng chương trình, kế hoạch giảng dạy theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh.

1.2.4. Tổ chức dạy học Ngoại ngữ 1, Tin học theo Chương trình cấp tiểu học.

a) Mục tiêu:

- Nâng cao chất lượng 4 kỹ năng Tiếng Anh cho học sinh và nâng cao nghiệp vụ chuyên môn cho giáo viên Tiếng Anh.

- Phát huy, đẩy mạnh việc dạy học môn Tin học tự chọn cho học sinh từ lớp 2 đến lớp 5; các em học sinh có kỹ năng cơ bản về tin học.

b) Giải pháp:

- Đối với lớp 1, lớp 2: Tiếp tục triển khai Chương trình môn Tiếng Anh (tăng cường và bản ngữ 8 tiết/ tuần) đảm bảo các yêu cầu được quy định trong Chương trình giáo dục phổ thông 2018 và Công văn số 681/BGDĐT-GDTH ngày 04/3/2020 của Bộ GDĐT về việc hướng dẫn tổ chức dạy học môn Tiếng Anh tự chọn lớp 1, lớp 2. Năm học này trường tổ chức cho học sinh lớp 2 làm quen Tin học 2 tiết/ tuần và lớp 1 thêm chương trình Tiếng Anh Ismart

- Đối với lớp 3: Trường tổ chức dạy học môn Tiếng Anh, môn Tin học đảm bảo các yêu cầu được quy định trong Chương trình giáo dục phổ thông 2018 theo hướng dẫn tại Công văn số 816/BGDĐT- GDTH ngày 09/3/2022 về việc tổ chức dạy học môn Tiếng Anh và môn Tin học theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018. Môn Tiếng Anh lớp Ba ngoài 4 tiết bắt buộc theo chương trình còn thêm 4 tiết tăng cường và Bản ngữ; thêm 1 tiết môn Tin học tự chọn.

- Đối với lớp 4, lớp 5: Trường vẫn duy trì các môn tự chọn: Chương trình Tiếng Anh tăng cường và bản ngữ (8 tiết/ tuần); Tin học (2 tiết/ tuần).

- Tiếp tục thực hiện Quyết định số 2769/QĐ-UBND ngày 29 tháng 6 năm 2019 triển khai Đề án dạy học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân ban hành theo Quyết định số 2080/QĐ-TTg ngày 22 tháng 12 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2019-2025.

Sách giáo khoa và tài liệu tham khảo thực hiện theo quy định của Bộ GDĐT, cụ thể đối với lớp 1, lớp 2, lớp 3 lựa chọn sách giáo khoa theo danh mục sách giáo khoa đã được Bộ GDĐT ban hành và Quyết định phê duyệt của Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh; đối với lớp 4 và lớp 5 thực hiện theo hướng dẫn tại Công văn số 4329/BGDĐT-GDTH ngày 27/6/2013 về việc chấn chỉnh việc sử dụng SGK, tài liệu dạy Tiếng Anh tiểu học và các văn bản khác của Bộ GDĐT.

Khuyến khích các trường thực hiện xã hội hóa theo tinh thần tự nguyện trong dạy học Tiếng Anh để tăng cường thời lượng học Tiếng Anh; dạy học Tiếng Anh qua các chủ đề Toán và Khoa học; dạy học một số môn học bằng tiếng Anh; tăng

cường tổ chức cho giáo viên, học sinh học Tiếng Anh qua truyền hình, các phương tiện truyền thông phù hợp khác và đẩy mạnh thực hành Tiếng Anh qua các hoạt động như đọc truyện, hoạt động trải nghiệm, các sân chơi, giao lưu.

c) Chi tiêu: 100% học sinh học được các kỹ năng cơ bản môn Tiếng Anh; có HS đạt giải cao trong Hội thi trên mạng và đạt chứng chỉ Quốc tế.

1.2.5. Tổ chức dạy học nội dung giáo dục địa phương theo Chương trình GDPT 2018

a) Mục tiêu:

Thực hiện nội dung giáo dục địa phương theo công văn số 3536/BGDĐT-GDTH; tích hợp vào dạy học các môn và tổ chức hoạt động trải nghiệm theo quy định của chương trình.

b) Giải pháp:

Nhà trường xây dựng kế hoạch thực hiện nội dung giáo dục của địa phương tích hợp, lồng ghép trong kế hoạch giáo dục nhà trường theo hướng dẫn của Bộ GDĐT tại Công văn số 3036/BGDĐT-GDTH ngày 20/7/2021 với hình thức linh hoạt, phù hợp với điều kiện và hoàn cảnh cụ thể của nhà trường, địa phương, đảm bảo mục tiêu và chất lượng giáo dục. Khi xây dựng kế hoạch, cần chú ý lồng ghép, tích hợp nội dung giáo dục của địa phương vào chương trình các môn học, hoạt động trải nghiệm để phù hợp với đặc điểm tâm lý, trình độ phát triển nhận thức của học sinh theo từng khối lớp đảm bảo mục tiêu, yêu cầu cần đạt của các môn học, hoạt động giáo dục theo quy định, không gây áp lực, quá tải cho học sinh khi thực hiện.

c) Chi tiêu: 100% thầy cô giáo thực hiện đủ nội dung giáo dục địa phương

1.2.6. Triển khai giáo dục STEM

Tổ chức thực hiện giáo dục STEM theo định hướng Chương trình giáo dục phổ thông 2018 phải phù hợp với điều kiện thực tế.

1.3. Nâng cao hiệu quả phương pháp, hình thức tổ chức dạy học và phương pháp, hình thức đánh giá

1.3.1. Thực hiện linh hoạt các phương pháp và hình thức tổ chức dạy học

a) Mục tiêu

Phát huy những thành tố tích cực của các mô hình, phương thức giáo dục tiên tiến nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục. Đa dạng hóa các hình thức tổ chức dạy học, gắn giáo dục nhà trường với thực tiễn cuộc sống.

b) Giải pháp

Thực hiện linh hoạt phương pháp, hình thức tổ chức dạy học theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh; vận dụng phù hợp những thành tố tích cực của các mô hình, phương thức giáo dục tiên tiến nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục, đặc biệt là đổi mới tổ chức hoạt động giáo dục trên lớp học; tăng cường tổ chức thực hành trải nghiệm, tích hợp nội dung giáo dục địa phương, vận dụng kiến thức vào thực tế cuộc sống.

Tiếp tục áp dụng một cách phù hợp mô hình trường học mới; triển khai dạy học theo phương pháp Bàn tay nặn bột; thực hiện dạy học Mĩ thuật theo phương pháp mới; vận dụng “Sơ đồ tư duy” vào tổ chức dạy học một số môn học phù hợp; tiếp tục đổi mới phương pháp dạy học và đánh giá môn Tiếng Việt ở tiểu học; chú trọng đổi mới nội dung và hình thức sinh hoạt chuyên môn thông qua hoạt động dự giờ, nghiên cứu bài học để nâng cao năng lực nghề nghiệp của giáo viên.

c) Chỉ tiêu: 100% giáo viên thực hiện tốt việc đổi mới phương pháp, hình thức dạy học theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh.

1.3.2. Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức đánh giá

Đối với học sinh lớp 1, lớp 2, lớp 3 được đánh giá theo quy định tại Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ GDĐT. Đối với học sinh lớp 4, lớp 5 tiếp tục được đánh giá theo quy định tại Thông tư số 30/2014/TT-BGDĐT ngày 28/8/2014 và Thông tư số 22/2016/TT-BGDĐT ngày 22/9/2016 của Bộ GDĐT.

Tiếp tục tổ chức tập huấn, hướng dẫn các giáo viên về hình thức tổ chức, phương pháp đánh giá thường xuyên; biên soạn đề kiểm tra định kỳ cho các môn học theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018; tổ chức thực hiện bài kiểm tra định kỳ đối với môn Tiếng Anh, môn Tin học và Công nghệ theo Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT từ năm học 2022-2023.

Đối với môn Tin học và Công nghệ thực hiện tổ chức dạy học và kiểm tra, đánh giá như hai môn học độc lập, theo Chương trình GDPT môn Tin học và Chương trình GDPT môn Công nghệ; thực hiện điều chỉnh mẫu học bạ và Phụ lục 2 ban hành kèm theo Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 phù hợp với việc ghi nhận kết quả đánh giá hai môn học này theo hướng dẫn của Bộ GDĐT.

Thực hiện nghiêm túc bàn giao kết quả giáo dục cuối năm học, phù hợp với từng nhóm đối tượng, kiên quyết không để học sinh “ngồi nhầm lớp”; thực hiện khen thưởng học sinh thực chất, đúng quy định.

Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, phần mềm quản lý kết quả giáo dục và học tập của học sinh để giảm áp lực về hồ sơ, sổ sách, dành nhiều thời gian cho giáo viên quan tâm đến học sinh và nâng cao hiệu quả các phương pháp dạy học.

2. Thực hiện quy hoạch phát triển mạng lưới trường, lớp; duy trì, củng cố kết quả phổ cập giáo dục và thực hiện công bằng trong tiếp cận giáo dục

2.1. Duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục và đảm bảo hiệu quả công tác kiểm định chất lượng giáo dục, xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia

2.2.1. Duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục

Tiếp tục chỉ đạo thực hiện Nghị định số 20/2014/NĐ-CP ngày 24/3/2014 của Chính phủ về phổ cập giáo dục, xóa mù chữ và Thông tư số 07/2016/TT-BGDĐT ngày 22/3/2016 của Bộ GDĐT ban hành quy định về điều kiện bảo đảm và nội dung,

quy trình, thủ tục kiểm tra công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục, xóa mù chữ.

Tích cực, chủ động tham mưu với lãnh đạo chính quyền địa phương các cấp kiện toàn ban chỉ đạo phổ cập giáo dục, xóa mù chữ; xây dựng kế hoạch, tập trung mọi nguồn lực để củng cố, duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục tiểu học, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện.

2.2.2. Đảm bảo hiệu quả công tác kiểm định chất lượng giáo dục và xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia

Tiếp tục thực hiện kiểm định chất lượng giáo dục và kiểm tra công nhận trường tiểu học đạt chuẩn quốc gia theo quy định tại Thông tư số 17/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành Quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường tiểu học, Thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành Quy định tiêu chuẩn cơ sở vật chất các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học và Công văn số 5932/BGDĐT-QLCL ngày 28/12/2018 hướng dẫn tự đánh giá và đánh giá ngoài cơ sở giáo dục phổ thông.

2.2. Thực hiện giáo dục đối với trẻ khuyết tật, trẻ em có hoàn cảnh khó khăn

Mở rộng quy mô, nâng cao chất lượng giáo dục đối với trẻ khuyết tật và xây dựng, triển khai thực hiện Kế hoạch giáo dục người khuyết tật tại địa phương theo Luật Người khuyết tật 2010 và các văn bản quy phạm pháp luật về giáo dục người khuyết tật.

Bảo đảm các điều kiện để trẻ em khuyết tật được tiếp cận với giáo dục, tăng cường giáo dục hòa nhập; tăng cường tuyên truyền trong đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên về vấn đề giáo dục hòa nhập, trong đó học sinh học hòa nhập được học tập và đánh giá theo kế hoạch giáo dục cá nhân; tùy theo dạng tật, mức độ khuyết tật mà học sinh được miễn một phần, một số nội dung, một số môn học với mục tiêu giúp học sinh khuyết tật được giao tiếp, hoạt động cùng bạn bè, các em hòa nhập và yêu cuộc sống. Thực hiện đầy đủ các chính sách đối với giáo viên trực tiếp giảng dạy học sinh khuyết tật theo phương thức giáo dục hòa nhập và đối với các cơ sở giáo dục có học sinh khuyết tật học hòa nhập.

3. Củng cố và tăng cường các điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục

3.1. Củng cố và phát triển đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục

3.1.1. Chuẩn hoá đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục

Thực hiện Kế hoạch số 4029/KH-UBND ngày 18 tháng 8 năm 2022 của Ủy ban nhân dân huyện về kế hoạch tuyển dụng viên chức ngành giáo dục và đào tạo năm 2022 (12 giáo viên, 01 nhân viên). Tiếp tục công tác tuyển dụng giáo viên trong đó ưu tiên biên chế để tuyển dụng giáo viên cho những môn học mới theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

Thực hiện bố trí, sử dụng giáo viên hợp lý, hiệu quả; đồng thời có biện pháp lâu dài để quy hoạch, tuyển dụng và bố trí đủ giáo viên dạy đúng và đủ các môn học, bảo đảm giáo dục toàn diện học sinh; khắc phục tình trạng thiếu hoặc bố trí, sử dụng giáo viên không đúng cơ cấu, không phù hợp với chuyên ngành đào tạo đối với cấp tiểu học; thực hiện điều tiết giáo viên từ nơi thừa sang nơi thiếu;

Thực hiện sắp xếp đảm bảo đủ về số lượng, đồng bộ về cơ cấu, đạt chuẩn về trình độ đào tạo, được bồi dưỡng về chuyên môn để triển khai thực hiện đối với lớp 1, lớp 2, lớp 3.

Thực hiện các giải pháp để đảm bảo đội ngũ giáo viên Tiếng Anh, Tin học dạy tiểu học lớp 4 từ năm học 2023-2024 theo hướng dẫn của Bộ GDĐT cụ thể: rà soát số lượng giáo viên hiện có, xác định số lượng giáo viên cần để thực hiện việc giảng dạy Chương trình giáo dục phổ thông 2018 môn Tiếng Anh, Tin học cấp tiểu học; xác định lộ trình cụ thể để bố trí đủ giáo viên (tuyển dụng, ký hợp đồng lao động, hợp đồng thỉnh giảng, biệt phái); chủ động nguồn tuyển dụng giáo viên thông qua hình thức đào tạo mới, đào tạo liên thông; đào tạo nâng trình độ chuẩn và một số giải pháp khác phù hợp với điều kiện cụ thể của đơn vị.

3.1.2. Nâng cao năng lực đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục

Thực hiện tốt quy định của Bộ GDĐT về xây dựng đội ngũ cán bộ quản lý cơ sở giáo dục phổ thông cốt cán và giáo viên cốt cán các môn học để triển khai bồi dưỡng cán bộ quản lý cơ sở giáo dục phổ thông và giáo viên đại trà theo phương thức bồi dưỡng qua mạng, thường xuyên, liên tục, ngay tại trường; gắn nội dung bồi dưỡng thường xuyên với nội dung sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn trong trường và cụm trường.

Công tác bồi dưỡng giáo viên đáp ứng yêu cầu trong tình hình mới; chọn cử đội ngũ giáo viên cốt cán đảm bảo số lượng và chất lượng để thực hiện kế hoạch bồi dưỡng giáo viên và ưu tiên cho giáo viên đảm nhiệm dạy khối lớp 3 sẽ thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 từ năm học 2022-2023. Tổ chức sinh hoạt chuyên môn và hướng dẫn giáo viên trong tổ, nhóm chuyên môn tham gia cùng xây dựng kế hoạch cá nhân, kịp thời phát hiện thuận lợi, khó khăn và đề xuất những biện pháp giải quyết khó khăn về chuyên môn, nghiệp vụ khi thực hiện chương trình, sách giáo khoa mới. Dự kiến phân công giáo viên dạy học lớp 4 năm học 2023-2024 để tập trung bồi dưỡng.

3.2. Tăng cường cơ sở vật chất và thiết bị dạy học, học liệu

3.2.1. Đảm bảo các điều kiện về cơ sở vật chất, thiết bị dạy học

Chỉ đạo các trường sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất, thiết bị trong tổ chức các hoạt động giáo dục, kiên quyết không để tình trạng “thiết bị đến trường mà không ra lớp”; rà soát nhu cầu và có kế hoạch bổ sung đủ thiết bị dạy học tối thiểu để thực hiện thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 theo lộ trình quy định; thực

hiện rà soát, đề xuất các nội dung đầu tư tăng cường cơ sở vật chất trường học, các hạng mục, ưu tiên đầu tư, mua sắm bổ sung thiết bị dạy học để đưa vào kế hoạch giai đoạn 2021-2025.

Nghiên cứu, nhân rộng mô hình thư viện thân thiện trường tiểu học phù hợp với điều kiện thực tế. Triển khai hiệu quả các văn bản hướng dẫn của Bộ GDĐT nhằm tiếp tục củng cố, đổi mới và nâng cao chất lượng hiệu quả hoạt động thư viện trong các trường tiểu học, trong đó đảm bảo thư viện lưu trữ sách giáo khoa để sử dụng lâu dài và góp phần nâng cao chất lượng giáo dục theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực học sinh.

3.2.2. Tổ chức lựa chọn, triển khai sách giáo khoa Tổ chức thực hiện việc lựa chọn sách giáo khoa lớp 4, trong đó cần đặc biệt quan tâm ý kiến từ các tổ chuyên môn trong quá trình tổ chức lựa chọn sách giáo khoa. Thực hiện các giải pháp để hỗ trợ sách giáo khoa cho các học sinh thuộc đối tượng chính sách; học sinh hộ nghèo và cận nghèo; Phát triển kho học liệu bài giảng minh họa, học liệu điện tử Phát triển kho video bài dạy minh họa, kho học liệu điện tử trên cơ sở lựa chọn giáo khoa để có giải pháp hỗ trợ kịp thời, đảm bảo tất cả học sinh có đầy đủ sách giáo khoa, không để học sinh nào bị thiếu sách giáo khoa trước khi vào năm học mới.

Khuyến khích giáo viên duy trì phương thức dạy học trực tuyến đối với một số môn học, hoạt động giáo dục; chuẩn bị sẵn sàng các phương án phòng khi dịch bệnh diễn biến tiêu cực thông qua hình thức tổ chức dạy học trên truyền hình, dạy học trực tuyến đảm bảo yêu cầu cần đạt của chương trình, phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường, kỹ năng của giáo viên, khả năng tiếp thu, lĩnh hội và đặc điểm tâm sinh lý lứa tuổi của học sinh.

3.3. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo

Chủ động xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022 – 2025, định hướng đến năm 2030” ban hành theo Quyết định số 131/QĐ-TTg ngày 25/01/2022 (Quyết định số 131) phù hợp với kế hoạch, đề án triển khai thực hiện tại địa phương .

Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, tập huấn sử dụng cho đội ngũ giáo viên nội dung chương trình giáo dục phổ thông được triển khai dưới hình thức trực tuyến (tổ chức các tiết dạy học, các hoạt động giáo dục, tập huấn, bồi dưỡng, sinh hoạt chuyên môn, hội thảo chuyên môn... bằng hình thức trực tuyến) đạt tối thiểu từ 2% đến 5%; sẵn sàng đáp ứng yêu cầu tổ chức dạy học trong điều kiện thiên tai, dịch bệnh không thể tổ chức dạy học trực tiếp; đáp ứng yêu cầu tổ chức dạy học môn Tiếng Anh, Tin học bắt buộc cho 100% học sinh thực hiện lộ trình triển khai Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

Thực hiện báo cáo, cập nhật thông tin kịp thời trên cơ sở dữ liệu ngành giáo dục, đào tạo và trên phần mềm phổ cập giáo dục, xóa mù chữ đúng tiến độ quy định.

Khai thác sử dụng hiệu quả dữ liệu cơ sở dữ liệu ngành phục vụ công tác điều hành, quản lý.

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý kế hoạch giáo dục nhà trường, đội ngũ cán bộ, giáo viên, học sinh. Từng bước thực hiện số hóa hồ sơ quản lý bảo đảm tinh gọn và hiệu quả.

Tổ chức Hội thi “*Thiết kế bài giảng Elearning cấp tiểu học*” cấp huyện. Tiếp tục xây dựng kho học liệu số cho cấp tiểu học.

4. Tăng cường huy động nguồn lực để nâng cao chất lượng giáo dục

Xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường thực hiện quyền tự chủ và tự chịu trách nhiệm về kế hoạch dạy học và giáo dục theo quy định, đảm bảo sự tham gia của các lực lượng xã hội như cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, học sinh, cha mẹ học sinh, cộng đồng xã hội... để giúp nhà trường huy động được các nguồn lực và cộng đồng trách nhiệm trong việc xây dựng, thực thi và giám sát việc thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường.

Thực hiện dân chủ, công bằng, công khai, minh bạch về chất lượng giáo dục và điều kiện bảo đảm chất lượng giáo dục, phù hợp với loại hình nhà trường và quy định của pháp luật về trách nhiệm quản lý nhà nước về giáo dục; đảm bảo cơ sở giáo dục được quyết định các phương pháp, hình thức tổ chức hoạt động giáo dục đáp ứng mục tiêu, yêu cầu của chương trình giáo dục, bảo đảm chất lượng, hiệu quả; được chủ động liên kết với các cơ sở giáo dục, các tổ chức, cá nhân và gia đình học sinh để tổ chức các hoạt động giáo dục phù hợp với điều kiện của nhà trường theo quy định của pháp luật; được tiếp nhận tài trợ của các tổ chức, cá nhân để nâng cao chất lượng giáo dục, phát triển nhà trường bảo đảm rõ về mục đích tài trợ và sử dụng các nguồn tài trợ đúng mục đích, công khai, minh bạch theo quy định của pháp luật.

5. Đẩy mạnh công tác truyền thông

a) **Mục tiêu:** Truyền thông chính xác, kịp thời, sâu rộng về CTGDPT 2018 đến tất cả người dân Thị Trấn Hóc Môn, phụ huynh năm.

b) **Giải pháp:**

Chủ động xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch truyền thông về đổi mới Chương trình giáo dục phổ thông 2018, tổ chức triển khai sách giáo khoa cấp tiểu học, chú trọng các nội dung liên quan đến lớp 1, lớp 2, lớp 3 và công tác chuẩn bị đối với các lớp sau theo lộ trình.

Tích cực tham mưu và thường xuyên cung cấp thông tin cho Đoàn Đại biểu Quốc hội tại địa phương, Hội đồng nhân dân huyện tạo sự chuyển biến sâu sắc về nhận thức và hành động của cử tri và các tầng lớp nhân dân đối với sự nghiệp đổi mới giáo dục.

Tổ chức truyền thông đa phương tiện nhằm tuyên truyền, định hướng các

chủ trương, chính sách mới về giáo dục; chủ động xử lý các vấn đề truyền thông tại địa phương; nâng cao việc phân tích và xử lý thông tin để đáp ứng yêu cầu truyền thông của Ngành; đẩy mạnh truyền thông về nội dung, giải pháp, lộ trình và điều kiện thực hiện thực hiện nhiệm vụ giáo dục trong bối cảnh dịch Covid-19 diễn biến phức tạp để tạo sự đồng thuận giữa nhà trường, gia đình và xã hội.

Tiếp tục tăng cường truyền thông nội bộ, bảo đảm các chủ trương đổi mới, các quy định của Ngành đến được từng cán bộ, giáo viên, người lao động trong các cấp quản lý và cơ sở giáo dục; tổ chức tập huấn cho cán bộ chuyên trách truyền thông nhằm nâng cao kỹ năng phát ngôn và cung cấp thông tin về giáo dục.

Khuyến khích đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục viết bài và đưa tin về các hoạt động của Ngành việc triển khai thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018, gương người tốt, việc tốt, các điển hình tiên tiến của cấp học.... để tạo sức lan tỏa sâu rộng trong cộng đồng.

c) Chỉ tiêu: Truyền thông đủ 100% các nội dung về CTGDPT 2018

6. Các công tác và hoạt động khác

6.1. Công tác tổ chức bán trú:

a) Mục tiêu: Chăm lo sức khỏe tốt nhất cho các em học sinh và tạo được sự tin tưởng của Phụ huynh học sinh

b) Giải pháp:

- Xây dựng kế hoạch bán trú, phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên của trường ngay từ đầu năm học 2022-2023. Lựa chọn đơn vị cung cấp suất ăn đảm bảo an toàn, đầy đủ hồ sơ pháp lý.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát vệ sinh an toàn thực phẩm đúng quy định. Thực hiện văn bản 1015/BQLATTP-QLCL về sử dụng thực phẩm thuộc “chuỗi thực phẩm an toàn” tại bếp ăn, căn tin trường học.

- Thực hiện bộ thực đơn cân bằng dinh dưỡng, thực hiện nghiêm túc văn bản 415/GDĐT-HSSV về áp dụng phần mềm “Xây dựng thực đơn cân bằng dinh dưỡng” và văn bản 608/GDĐT-HSSV về triển khai phần mềm “Xây dựng thực đơn cân bằng dinh dưỡng” theo Công văn số 576/BGDĐT-CTHSSV, Quyết định 1246/QĐ-BYT Ban hành hướng dẫn thực hiện chế độ kiểm thực ba bước và lưu mẫu thức ăn đối với cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống và Thông tư liên tịch 13/2016/TTLT-BYT-BGDĐT về công tác y tế trường học.

- Luôn chú trọng đến môi trường ăn uống, ngủ nghỉ, sinh hoạt của học sinh; bố trí từ để chiếu gối, phòng ngủ, nhà vệ sinh thật sự ngăn nắp, thơm mát.

- Tổ chức cho học sinh biết cách tự phục vụ cùng với các kỹ năng sống; hướng dẫn một cách khoa học, phù hợp với từng khả năng của học sinh.

- Kịp thời giải quyết những trường hợp ảnh hưởng đến sức khỏe học sinh.

c) Chỉ tiêu: 100% học sinh bán trú được chăm sóc tốt; Không xảy ra trường hợp ngộ độc thực phẩm.

5.2. Công tác kiểm tra

a) **Mục tiêu:** Thúc đẩy công tác của tất cả các bộ phận, cá nhân đi vào nền nếp và đạt hiệu quả cao nhất so với mục tiêu, nhiệm vụ của nhà trường. Đảm bảo các nguồn lực của nhà trường luôn được phát huy một cách hiệu quả. Rút kinh nghiệm trong công tác kiểm tra nội bộ để kịp thời chấn chỉnh những sai sót.

b) Giải pháp:

- Tăng cường các hình thức kiểm tra: báo trước, theo kế hoạch, đột xuất,... đối với tất cả các đối tượng và các bộ phận của trường; Thường xuyên kiểm tra công tác vệ sinh môi trường, công tác vệ sinh an toàn thực phẩm.

- Tuyên truyền, phổ biến, quán triệt các văn bản pháp luật về công tác thanh, kiểm tra; Xây dựng, triển khai kế hoạch cụ thể phù hợp với tình hình thực tế, đảm bảo thời gian và nội dung cần kiểm tra một cách đầy đủ, công khai và khoa học.

- Nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ, kỹ năng giao tiếp và đạo đức của thành viên Ban kiểm tra nội bộ. Thực hiện nghiêm túc công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng chống tham nhũng theo quy định của pháp luật. Nghiêm chỉnh thực hiện việc khắc phục các ý kiến nhận xét, đánh giá của Đoàn kiểm tra cấp trên.

- Công bằng, vô tư, khách quan khi kiểm tra các thành viên và bộ phận trong trường

c) **Chỉ tiêu:** 100% giáo viên, bộ phận, các hoạt động đều được kiểm tra trong năm học

6.3. Tổ chức các hội thi:

6.3.1. Tham gia Hội thi cấp Huyện (nếu có)

a) Mục tiêu:

Thực hiện Thông tư số 22/2019/TT-BGDĐT nhằm phát hiện những nhân tố nổi trội để nhân rộng trong năm đầu tiên thực hiện CTGDPT 2018 và có kế hoạch bồi dưỡng ở những năm tiếp theo. Nâng cao tay nghề giáo viên

b) Giải pháp:

Nguyễn An Ninh năm 2022-2023 đã tổ chức thi GVG cấp trường, chọn giáo viên dự thi GVG cấp Huyện

c) **Chỉ tiêu:** GV dự thi cấp Huyện đều đạt kết quả

6.3.2. Hội thi: Giáo viên viết chữ đẹp và “Em viết chữ đẹp” cấp trường

a) **Mục tiêu:** Phát huy phong trào Rèn chữ-giữ vở, viết chữ đẹp; phát hiện năng khiếu viết chữ đẹp của giáo viên, của học sinh.

b) Giải pháp:

Xây dựng kế hoạch tổ chức cụ thể, triển khai và thực hiện đúng theo kế hoạch. Tuyên dương khen thưởng kịp thời. Tạo tinh thần thoải mái tham gia hội thi.

c) **Chỉ tiêu:** 75% giáo viên được công nhận viết chữ đẹp cấp trường;

50% học sinh được công nhận viết chữ đẹp cấp trường;

6.3.3. Hội thi môn Tiếng Anh

a) **Mục tiêu:** Phát hiện học sinh giỏi Tiếng Anh; tạo không khí vui tươi trong học tập ngoại ngữ, nắm được chất lượng giảng dạy Tiếng Anh của trường.

b) Giải pháp: Xây dựng kế hoạch tổ chức cụ thể, triển khai và thực hiện đúng theo kế hoạch. Khích lệ tinh thần học tập môn Tiếng Anh. Tuyên dương khen thưởng kịp thời.

c) Chỉ tiêu: Có học sinh đạt giải cấp cụm, cấp huyện;

6.3.4. Hội thi trên mạng, trên báo Nhi đồng

a) Mục tiêu: Tham gia tự nguyện, thúc đẩy phong trào nhà trường, tạo niềm tin của phụ huynh học sinh đối với chất lượng giảng dạy của trường.

b) Giải pháp:

- BGH chỉ đạo giáo viên hướng dẫn học sinh tham gia. Nhà trường ưu tiên về trang bị phòng máy, hệ thống mạng Internet, wifi, phát hành báo;

- Giáo viên chủ nhiệm khích lệ, vận động hướng dẫn phụ huynh tạo điều kiện thuận lợi cho con em tham gia.

c) Chỉ tiêu: Có học sinh đạt giải cao của huyện; của Thành phố và Quốc gia

6.4. Công tác thi đua:

a) Mục tiêu: Thi đua là yêu nước với tinh thần tự nguyện, tự giác góp phần thúc đẩy hoạt động phong trào của trường. Tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong nhận thức, tư tưởng của cán bộ, giáo viên và học sinh. Phát huy sức mạnh của tập thể nhà trường, huy động tối đa mọi tiềm năng, nguồn lực, thực hiện thắng lợi nhiệm vụ năm học

b) Giải pháp:

- Thực hiện tốt các văn bản hướng dẫn, xây dựng kế hoạch, thang điểm thi đua cụ thể đối với từng đối tượng: cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên. Đăng ký thi đua ngay từ đầu năm học; định hướng cho cá nhân, bộ phận phấn đấu trong công tác.

- Tổ chức nhiều đợt thi đua: chào mừng Ngày Nhà giáo Việt Nam 20/11, kỷ niệm ngày sinh Bác Hồ, ngày Tết, ngày Hội...

- Kết hợp đánh giá thi đua với việc đánh giá theo chuẩn nghề nghiệp giáo viên tiểu học, đánh giá chuẩn hiệu trưởng và các phó hiệu trưởng. Theo dõi, hỗ trợ các bộ phận, các cá nhân thường xuyên để thúc đẩy hoạt động thi đua dạy tốt – học tốt. Chỉ đạo các bộ phận căn cứ vào hiệu quả công việc để đánh giá, điều chỉnh và thúc đẩy các hoạt động tại đơn vị thông qua công tác thi đua.

- Triển khai đến CB-GV-NV những tiêu chuẩn, hình thức thi đua, danh hiệu LĐTT, CSTĐ, tập thể LĐTT, tập thể LĐXS...theo NĐ 91/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2017 ban hành Luật Thi đua Khen thưởng; QĐ 24/2018/QĐ-UBND TPHCM ngày 20 tháng 7 năm 2018 Quy định chi tiết về Thi đua Khen thưởng tại thành phố Hồ Chí Minh và Thông tư số 21/2020/TT-BGD&ĐT ngày 31 tháng 7 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về công tác thi đua khen thưởng đối với ngành giáo dục.

- Tổ chức thi đua một cách công khai, dân chủ, công bằng, khách quan; đảm bảo nguyên tắc thi đua trên tinh thần tự nguyện, tự giác, CB-GV-NV tự đăng ký danh hiệu thi đua; đảm bảo nguyên tắc khen thưởng chính xác, kịp thời, thành tích đến đâu khen thưởng đến đó.

c) Chỉ tiêu:

- Cá nhân Lao động Tiên tiến: Đạt 100% theo danh sách đăng ký
- Cá nhân CSTĐ cơ sở: Đạt 15% trên tổng số giáo viên đạt Lao động tiên tiến
- Tập thể đạt: Tập thể Lao động Tiên tiến; Tập thể Lao động Xuất sắc; Cờ Thi đua

TP.

6.5. Công tác xây dựng các đoàn thể trong nhà trường**6.5.1. Công đoàn**

a) Mục tiêu: Xây dựng tập thể công đoàn vững mạnh, thực hiện tốt phong trào thi đua của công đoàn ngành.

b) Giải pháp:

- Tiếp tục tổ chức thực hiện Nghị quyết 442/NQ-CP của Ban Thường vụ Công đoàn Giáo dục Việt Nam về việc phát động cuộc vận động “Mỗi thầy, cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo”;

- Tổ chức hội họp đúng định kỳ, nhắc nhở về ý thức trách nhiệm công đoàn viên
- Xây dựng khối đoàn kết nội bộ vững chắc; kịp thời thăm hỏi những trường hợp ốm đau, hiếu hỷ.

c) Chỉ tiêu: Công đoàn hoàn thành tốt nhiệm vụ

6.5.2. Chi đoàn

a) Mục tiêu: Xây dựng tập thể chi đoàn xung kích đi đầu trong các phong trào, các mặt hoạt động của trường.

b) Giải pháp:

- Tổ chức đại hội Đoàn nhiệm kỳ mới và xây dựng kế hoạch hoạt động.
- Tham gia các phong trào thi đua của trường, đóng góp xây dựng trường lớp, đổi mới phương pháp giảng dạy, tổ chức hội thi, hội thao,...
- Thực hiện công trình thanh niên

c) Chỉ tiêu: Chi đoàn đạt Xuất sắc

6.5.3. Đội TNTPHCM

a) Mục tiêu: Thực hiện tốt chủ đề hoạt động Đội: “Thiếu nhi Thành phố đoàn kết, chăm ngoan”; Xây dựng phong trào Đội thiếu niên của trường.

b) Giải pháp:

- Tổ chức phát động chủ đề hoạt động Đội năm học 2022-2023;
- Giáo dục học sinh thực hiện 5 điều Bác Hồ dạy; thực hiện nếp sống văn minh, xây dựng trường lớp;
- Tổ chức tham gia tốt các phong trào do Hội đồng Đội tổ chức.

c) Chỉ tiêu: Liên đội đạt Xuất sắc

6.5.4. Ban đại diện CMHS

a) Mục tiêu: Hoạt động đúng điều lệ, phối hợp tốt với nhà trường trong việc chăm lo cho học sinh.

b) Giải pháp:

- Tổ chức Hội nghị Cha mẹ học sinh năm học 2022-2023 theo đúng Thông tư số 55/2011/TT-BGDĐT của Bộ GDĐT về Điều lệ Ban Đại diện Cha mẹ học sinh

- Phối hợp chặt chẽ với Hội phụ huynh trong các hoạt động chăm lo học sinh, nhất là công tác tài trợ, (vận động các cơ quan, ban ngành, các nhà hảo tâm chăm lo cho nhà trường bằng các công trình cụ thể)

c) Chỉ tiêu: Nhà trường và Hội phụ huynh phối hợp tốt

7. Công tác của các bộ phận trong nhà trường

7.1. Văn thư hành chính

a) Mục tiêu: Thực hiện tốt công tác văn thư lưu trữ, hồ sơ ngăn nắp, khoa học giải quyết công việc nhanh chóng.

b) Giải pháp:

- Xây dựng kế hoạch công tác văn thư thật cụ thể trong năm học;
- Thường xuyên tham gia tập huấn công tác văn thư, lưu trữ;
- Cập nhật tin tức hằng ngày trên trang web, hộp thư điện tử; đánh máy, in, sao, photo văn bản, cập nhật công văn đi, đến kịp thời;
- Thực hiện các báo cáo đúng quy định.

c) Chỉ tiêu: Hoàn thành tốt công tác văn thư lưu trữ.

7.2. Thư viện – Thiết bị

a) Mục tiêu: Phát huy hiệu quả hoạt động Thư viện-Thiết bị, góp phần nâng cao chất lượng giảng dạy.

b) Giải pháp:

- Trang bị thêm sách, đồ dùng dạy học, sắp xếp bày trí khoa học và thẩm mỹ, bố trí giờ đọc sách rõ ràng, tạo điều kiện đọc sách tốt nhất cho giáo viên và học sinh;
- Cho giáo viên mượn sách tham khảo, sách nghiệp vụ và đồ dùng dạy học tối thiểu
- Tiếp tục phát huy hiệu quả Thư viện lớp học, xây dựng Thư viện thân thiện.
- Thành lập Ban Cộng tác viên Thư viện, Thiết bị của trường, của khối, lớp.
- Phát động hội thi làm đồ dùng dạy học trong toàn thể giáo viên; thường xuyên kiểm tra việc sử dụng đồ dùng dạy học ở các tiết dạy.
- Tạo điều kiện để nhân viên Thư viện, Thiết bị học tập nâng cao nghiệp vụ

c) Chỉ tiêu: Thư viện đạt Xuất sắc; Thiết bị đạt Tốt

7.3. Y tế học đường

a) Mục tiêu: Chăm sóc sức khỏe cho học sinh, không để các dịch bệnh xảy ra trong trường, nhất là dịch bệnh covid-19

b) Giải pháp:

- Thành lập tổ truyền thông về chăm sóc sức khỏe; giáo dục học sinh về sức khỏe, giảng dạy kiến thức phòng dịch bệnh và kiến thức Nha học đường.
- Tổ chức khám và điều trị nha, khám sức khỏe ban đầu cho học sinh; tổ chức cân đo học sinh, khám mắt 2 lần/ năm học.

- Trang bị đầy đủ các loại thuốc, các dụng cụ y tế, kịp thời xử lý các trường hợp đau ốm, tai nạn của học sinh....bước đầu.

- Kiểm tra công tác vệ sinh an toàn thực phẩm hằng ngày ở nhà bếp, căng-tin, việc ăn ngủ của học sinh bán trú. Khi phát hiện các dịch bệnh, có biện pháp cách ly tốt; xử lý mầm bệnh, xịt khử trùng ngay và báo cáo đúng trình tự phân cấp.

- Tuyên truyền vận động phụ huynh học sinh dùng nước sạch, không sử dụng sản phẩm nhựa dùng 1 lần, không xả rác ra đường, ra kênh rạch và vận động học sinh tham gia Bảo hiểm y tế (BHYT)

c) Chỉ tiêu: Hoàn thành xuất sắc công tác y tế học đường, 100% mua BHYT

7.4. Tài chính - Kế toán

a) Mục tiêu: Thực hiện đúng nguyên tắc tài chính, thực hiện tốt dịch vụ công, đảm bảo thu chi đúng quy định, chứng từ rõ ràng, công khai kịp thời.

b) Giải pháp:

- Thực hiện đúng quy chế chi tiêu của đơn vị;
- Thực hiện thu các khoản theo đúng văn bản hướng dẫn của UBND huyện;
- Tài vụ thực hiện hồ sơ chứng từ đầy đủ, đúng quy định, sắp xếp khoa học;
- Hiệu trưởng thường xuyên kiểm tra, nhắc nhở bộ phận tài vụ thực hiện báo cáo, công khai các khoản kịp thời.

c) Chỉ tiêu: Hoàn thành tốt công tác tài chính; tuyệt đối không để xảy ra việc vi phạm nguyên tắc tài chính.

7.5. Bảo vệ - Phục vụ

a) Mục tiêu: Bảo vệ trật tự an ninh nhà trường, thực hiện tốt công tác vệ sinh trường lớp, xây dựng môi trường xanh – sạch – đẹp.

b) Giải pháp:

- Xây dựng kế hoạch, phân công trách nhiệm cụ thể cho từng thành viên;
- Nhân viên bảo vệ trực trường 24/24, kiểm tra chặt chẽ an ninh trật tự, giữ gìn tài sản nhà trường, chăm sóc cây kiểng thường xuyên;
- Nhân viên phục vụ tiến hành công việc hằng ngày: quét sân trường và xử lý rác; lau phòng học và khu văn phòng; dọn nhà vệ sinh; tưới hoa kiểng.

c) Chỉ tiêu: Hoàn thành tốt công tác bảo vệ trường học.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN:

Căn cứ kế hoạch năm học 2022-2023 và chỉ tiêu phân đầu của nhà trường, từng bộ phận, mỗi cán bộ, giáo viên, nhân viên chủ động xây kế hoạch cụ thể để thực hiện tốt nhiệm vụ năm học. Các bộ phận đoàn thể nêu cao tinh thần trách nhiệm, phối hợp chặt chẽ trong quá trình thực hiện. Nhà trường căn cứ kế hoạch này sẽ kiểm tra, đánh giá tiến độ thực hiện nhiệm vụ của từng bộ phận, cá nhân. Qua đó, xếp loại cán bộ, giáo viên, nhân viên theo các tiêu chí thi đua và nhiệm vụ được giao. Trong quá trình thực hiện, Ban giám hiệu rút kinh nghiệm ở từng giai đoạn theo kế hoạch. Nếu có những khó khăn vướng mắc, cá nhân, bộ

phận cần phản ánh kịp thời cho lãnh đạo nhà trường để xem xét giải quyết.

Năm học 2022-2023, mỗi trường tiểu học, mỗi đơn vị tạo ra được một bước tiến mới, một dấu ấn mới, một môi trường giáo dục thật sự ***lành mạnh, dân chủ, an toàn, thân thiện, chất lượng và bình đẳng*** để các em học sinh thấy hạnh phúc, thích học, thích đi học, tự hào về ngôi trường của mình và luôn cảm nhận được ***“Mỗi ngày đến trường là một ngày vui”*** nhằm triển khai thật tốt Chương trình Giáo dục phổ thông 2018

Trên đây là kế hoạch năm học 2022-2023 của Trường Tiểu học Nguyễn An Ninh, bên cạnh những thuận lợi, trường cũng còn một số khó khăn nhất định. Tuy nhiên với quyết tâm nâng cao chất lượng giáo dục, tập thể Cán bộ, giáo viên, nhân viên trường quyết tâm vượt mọi khó khăn để hoàn thành nhiệm vụ năm học 2022-2023./.

Nơi nhận:

- Lãnh đạo Phòng GD&ĐT;
- BGH, Tổ trưởng;
- Lưu: VP.



Ngày tháng năm 2022
LÃNH ĐẠO PGDDĐT DUYỆT

LỊCH CÔNG TÁC NĂM HỌC 2022-2023

Tháng	Nội dung
Tháng 07/2022	Trọng tâm: Bồi dưỡng hè, tuyển sinh lớp 1
	- Bồi dưỡng CT GDPT 2018 cho giáo viên tiểu học, tập huấn sử dụng sách giáo khoa cho giáo viên lớp 3. - Thực hiện công tác tuyển sinh vào lớp 1. - Bồi dưỡng chính trị hè 2022. - Rà soát cơ sở vật chất và thiết bị dạy học, thực hiện sửa chữa trường lớp. - Tuyên truyền phòng, chống dịch, tiêm vắc xin phòng chống Covid 19 - Rà soát hệ thống cơ sở dữ liệu.
Tháng 08/2022	Trọng tâm: Hướng dẫn nhiệm vụ năm học 2022-2023
	- Rà soát cơ sở vật chất, thiết bị thực hiện CTGDPT 2018 đối với lớp 1, lớp 2, lớp 3 công tác bồi dưỡng giáo viên thực hiện CTGDPT 2018. - Tham dự lớp bồi dưỡng chính trị hè 2022. - Triển khai công tác xây dựng kế hoạch nhà trường theo văn bản số 2345/BGDĐT-GDTH của Bộ GD-ĐT (Kế hoạch giáo dục, kế hoạch dạy học, kế hoạch bài dạy) - Triển khai tập huấn lại cho giáo viên toàn trường về Chương trình SGK lớp 3. - Tổ chức kiểm tra lại, tổng hợp danh sách học sinh lên lớp, lưu ban. - Phân công CBGVNV và xếp lớp cho năm học 2022-2023 - Cập nhật hệ thống cơ sở dữ liệu. - Xây dựng thời khóa biểu năm học 2022-2023. - Xây dựng dự thảo Kế hoạch năm học và kế hoạch giáo dục nhà trường năm học 2022 – 2023 - Xây dựng qui tắc ứng xử cơ quan và nơi công cộng; qui chế làm việc; nội qui cơ quan; nội qui HS. - Tham dự tổng kết năm học 2021-2022 và Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học 2022-2023. - Sắp xếp thời khóa biểu dạy học của các lớp.- Giáo viên thực hiện các kế hoạch cá nhân
Tháng 09/2022	Trọng tâm: Triển khai chương trình năm học mới 2022 - 2023
	- Khai giảng năm học mới 2022-2023 (Ngày 05/9/2023 - Vào chương trình tuần 1 năm học 2022- 2023 - Phát động chủ đề năm học của Liên Đội 12/9/2022. - Tổ chức đại hội CMHS

- Triển khai thực hiện giáo dục An toàn giao thông cho nụ cười trẻ thơ.
- Tổng hợp số liệu đầu năm học 2022 -2023.
- Xây dựng kế hoạch kiểm tra nội bộ năm học 2022-2023.
- Triển khai kế hoạch Hội thi GV giỏi cấp trường.
- Trình duyệt kế hoạch giáo dục nhà trường 2022-2023.
- Việc triển khai và thực hiện các chuyên đề trong năm học 2022-2023,
- CBQL dự giờ, thăm lớp để giúp đỡ giáo viên trong việc dạy học.
- Đăng ký thi đua đầu năm học.
- Thi “Giáo viên giỏi cấp trường”.
- Chuyên đề: Tổ chức tiết học Tiếng Việt lớp 3 có vận dụng Học thông qua chơi.
- Phát động các cuộc thi: IOE, Violympic toán, Lê Quý Đôn, Trưng Nguyên Tiếng Việt, Vở sạch chữ đẹp, VioEdu...
- Tổ chức Đại hội cha mẹ học sinh đầu năm.
- Dự giờ thăm lớp.

**Tháng
10/2022**

Trọng tâm: Kiểm tra việc triển khai kế hoạch năm học 2022-2023

- Triển khai hoạt động giáo dục an toàn giao thông.
- Thực hiện thao giảng chuyên đề và sinh hoạt tổ chuyên môn theo kế hoạch.
- Tiếp tục tuyên truyền, thực hiện công tác tiêm chủng,
- Triển khai xây dựng ma trận, đề kiểm tra GK1 đối với khối 4,5.
- Kiểm tra quy chế chuyên môn theo kế hoạch.
- Tổng kết hội thi Giáo viên giỏi cấp trường.
- Tiếp tục vận động HS thi Violympic Toán.
- Kiểm tra công tác Y tế học đường, An toàn trường học.
- Tổ chức chào mừng chào mừng ngày 20/10
- Tổ chức Hội nghị cán bộ công chức, viên chức, người lao động.
- Thăm lớp dự giờ giáo viên.
- Chuyên đề: Rèn kỹ năng đọc đúng trong tiết TV2;
- Chuyên đề: Rèn kỹ năng viết trong tiết TV1

**Tháng
11/2022**

Trọng tâm: Hoạt động chào mừng ngày Nhà giáo Việt Nam; Kiểm tra định kỳ Giữa kì 1 lớp 4, 5.

- Kiểm tra định kỳ Giữa học kì 1 lớp 4, 5.
- Cập nhật, rà soát thống kê kì giữa năm trên cổng CSDL.
- Kiểm tra quy chế chuyên môn theo kế hoạch.
- Triển khai các hoạt động chào mừng ngày Nhà giáo Việt Nam 20/11
- Thực hiện kiểm tra chuyên đề, các bộ phận theo kế hoạch.
- Kiểm tra chuyên môn, dự giờ giáo viên.
- Tiếp tục vận động HS thi Violympic Toán.

	- Tiếp tục công tác phụ đạo học sinh - Tổ chức Hội thi văn nghệ chào mừng NGVN 20/11. - Tham gia chuyên đề cụm TP và Huyện: <i>Tiết học Tiếng Anh lớp 3 theo CTGDPT 2018 (PGDDT Hóc Môn - TiH Trường Văn Ngài thực hiện)</i> - Tham gia Hội thi "Nhạc-Kịch tiếng Anh về Lịch Sử Việt Nam" cấp huyện. - Chuyên đề: Sử dụng PPBTNB trong tiết dạy Khoa học 5 - Tổ chức các hoạt động kỷ niệm 40 năm ngày Nhà giáo Việt Nam. - Kiểm tra nội bộ theo kế hoạch.
Tháng 12/2022	- Trọng tâm: Ôn tập, kiểm tra định kì Cuối kì 1 - Triển khai xây dựng ma trận, đề kiểm tra cuối HK1. - Triển khai các hoạt động chào mừng ngày Thành lập Quân đội nhân dân Việt Nam 22/12 - Kiểm tra quy chế chuyên môn theo kế hoạch. - Hội đồng khoa học đánh giá sáng kiến. - Thực hiện thao giảng chuyên đề và sinh hoạt tổ chuyên môn theo kế hoạch. - Thực hiện lựa chọn SGK Lớp 4 theo chỉ đạo. - Kiểm tra việc lập KH cá nhân của HS khuyết tật học hòa nhập. - Kiểm tra nhiệm vụ của tổ chuyên môn về BB sinh hoạt tổ theo hướng nghiên cứu bài học. - Tổ chức ngày hội Em tập viết đúng viết đẹp cấp trường. - Chuyên đề: Phát huy kỹ năng thực hiện phép chia cho số chia có 2-3 chữ số
Tháng 01/2023	- Trọng tâm: Kiểm tra định kì cuối Học kì 1 - Sơ kết học kì 1 - Kiểm tra định kì Cuối học kỳ 1. - Sơ kết HK1. - Sơ kết việc thực hiện TT27 về đánh giá HS, tập trung cho lớp 1, 2, 3. - Hoàn thành các báo cáo, thống kê cuối học kỳ 1. - Thực hiện phụ đạo học sinh chưa đạt yêu cầu các môn học sau khi kiểm tra định kỳ cuối học kỳ 1. - Rút kinh nghiệm đề kiểm tra cuối học kỳ 1. - Vào chương trình HKII - Tổ chức các hoạt động chào mừng Tết Nguyên đán. - Tổ chức các trò chơi dân gian Xuân. - Kí duyệt hồ sơ sổ sách chuyên môn. - Nghi Tết nguyên đán. - Rút kinh nghiệm việc vận dụng các chuyên đề ở HKI. - Thăm lớp dự giờ giáo viên. - Chuyên đề: Tổ chức tiết HĐTN hiệu quả ở lớp Ba

	- Chuyên đề: Vận dụng học thông qua chơi trong môn TNXH 2
Tháng 02/2023	- Trọng tâm: Kiểm tra hoạt động trường học - Tham gia tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn cho giáo viên thực hiện CT GDPT 2018. - Chuẩn bị cho việc khảo sát học sinh lớp 3. - Tổ chức Hội thi giáo viên chủ nhiệm lớp giỏi cấp trường. - Kiểm tra quy chế chuyên môn theo kế hoạch. - Tiếp tục triển khai và thực hiện thao giảng chuyên đề, sinh hoạt tổ chuyên môn theo kế hoạch. - Thực hiện các hoạt động chuyên môn theo kế hoạch - Kiểm tra công tác Y tế học đường, Bán trú, An toàn trường học. - Chuẩn bị kiểm tra thư viện, thiết bị, học vụ.
Tháng 03/2023	- Trọng tâm: Kiểm tra hoạt động trường học - Kiểm tra định kỳ GHKII lớp 4, 5. - Khảo sát học sinh lớp 3. - Cập nhật hệ thống CSDL. - Thực hiện tự kiểm tra thư viện trường Tiểu học. - Nắm tình hình và tiếp tục rút kinh nghiệm cho các lớp thực hiện TT27, nhất là lớp 1, 2, 3. - Thăm lớp dự giờ các môn học/hoạt động giáo dục thực hiện theo CT GDPT 2018 và dạy theo SGK lớp 1, 2, 3; tham gia buổi sinh hoạt chuyên môn khối. - Dự giờ, tư vấn GV và tổ chức, kiểm tra chuyên đề (theo kế hoạch). - Thực hiện chuyên đề, thao giảng cấp trường. - Tổ chức rà soát thiết bị dạy học lớp 4 và đăng kí mua sắm thiết bị lớp 4 theo yêu cầu thực hiện CTGDPT 2018. - Kiểm tra chuyên môn, dự giờ giáo viên. - Thực hiện kiểm tra chuyên đề, các bộ phận theo kế hoạch. - Tham gia các kỳ Thi trên Internet cấp huyện. - Kiểm tra Đồ dùng dạy học và trang thiết bị. - Kiểm tra công tác Y tế học đường. - Tổ chức các hoạt động chào mừng ngày 8/3. - Tổ chức trò chơi dân gian chào mừng 26/3. - Kết nạp Đội viên mới. - Dự chuyên đề: <i>Học tiếng Việt thông qua Chơi</i> (Cụm 4 - PGDĐT huyện Hóc Môn - Trường TH Tây Bắc Lân thực hiện) - Chuyên đề: Vận dụng học thông qua chơi trong môn Toán 1 - Chuyên đề: Rèn kỹ năng nói trong giờ học Tiếng Anh 3

Tháng 04/2023	Trọng tâm: Các hoạt động Giáo dục Tiểu học - Tham gia Hội thi ATGT cấp quốc gia: Giao lưu ATGT cho nụ cười trẻ thơ. - Tham gia tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn cho giáo viên thực hiện CTGDPT2018. - Đón đoàn kiểm tra thư viện, y tế. - Tổ chức cho các tổ chuyên môn thảo luận, đề xuất danh mục sách giáo khoa, đồ dùng học tập và các xuất bản phẩm tham khảo sử dụng trong nhà trường năm học 2023-2024. - Chuẩn bị các điều kiện cho việc triển khai CT GDPT 2018 ở lớp 4. - Tổng kết việc thực hiện thao giảng chuyên đề cấp trường. - Tiếp tục kiểm tra quy chế chuyên môn và sinh hoạt tổ chuyên môn theo kế hoạch. - Rút kinh nghiệm đề kiểm tra giữa HK2 và triển khai xây dựng ma trận, đề kiểm tra cuối năm. - Tiếp tục triển khai và thực hiện thao giảng chuyên đề, sinh hoạt tổ chuyên môn theo kế hoạch. - Thực hiện các hoạt động chuyên môn theo kế hoạch Cụm chuyên môn. - Tham gia Hội thi “Tài năng Tin học cấp tiểu học - cấp huyện”. - Chuyên đề: Phát huy năng lực, phẩm chất học Toán lớp 3
Tháng 05/2023	Trọng tâm: Kiểm tra cuối năm, đánh giá kết quả học tập - Kiểm tra định kì cuối năm học; - Kiểm tra đánh giá cuối năm. - Kiểm tra việc thực hiện ra đề kiểm tra cho học sinh lớp 1, lớp 2, 3 theo yêu cầu cần đạt của khung chương trình GDPT 2018. - Thống kê số liệu báo cáo về PGD. - Tổ chức họp CMHS cuối năm. - Thực hiện công tác thi đua khen thưởng cuối năm học. - Chung kết giải Lê Quý Đôn trên báo Nhi Đồng (dự kiến). - Bồi dưỡng chương trình cho giáo viên tiểu học, chuẩn bị tập huấn SGK và tài liệu giáo dục địa phương cho giáo viên lớp 4 thực hiện CT GDPT 2018. - Nắm tình hình thực hiện Thông tư 27 về đánh giá HS, nhất là lớp 1,2,3: kiểm tra đánh giá cuối năm, bàn giao, nghiệm thu, khen thưởng,.... - Ngày lễ “Hoàn thành chương trình Tiểu học”. - Ngày hội “Giới thiệu Ngôi trường Tiểu học của em”. - Tổng kết năm học - Vận động quyên góp SGK cho HS vùng sâu, vùng xa. - Hoàn tất hồ sơ kiểm tra nội bộ.

	- Xét hoàn thành chương trình tiểu học. - Hoàn tất hồ sơ báo cáo hoàn thành chương trình tiểu học.
Tháng 06/2023	Chuẩn bị công tác tuyển sinh lớp 1 và bồi dưỡng CM hè CBQL-GV - Triển khai hoạt động hè cho học sinh. - Xây dựng kế hoạch ôn tập và phụ đạo cho học sinh kiểm tra lại (nếu có). - Chuẩn bị công tác Tuyển sinh lớp 1.(Thông báo, phát giấy gọi) - Chuẩn bị cơ sở vật chất cho năm học mới. - Tổ chức tham quan hè cho CB GV CNV.

